

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày 13 - 8 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Bích.

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2019/TLHS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HS ngày 01/8/2019 đối với bị cáo **Kiều Văn H** (Tên gọi khác: Kiều Văn S), sinh năm 1982; tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Viết V và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không. Đặc điểm nhân thân: Ngày 20/12/2011, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 10/8/2011, Công an tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hình thức xử phạt “cảnh cáo”. Ngày 06/9/2011, Công an huyện D, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, hình thức xử phạt “cảnh cáo”. Ngày 05/7/2014, Công an phường C, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, hình thức xử phạt “tiền, số tiền 750.000đồng”. Ngày 21/11/2015, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Nam quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”, thời hạn 24 tháng. Ngày 25/4/2018, Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma

tuý”. Hình thức xử phạt, cảnh cáo. Bị tạm giữ ngày 03/6/2019, tạm giam ngày 06/6/2019. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Hải Q, sinh năm 1980; Trú tại: Thôn P, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Tạ Quốc D, sinh năm 1974; trú tại: Thôn P, xã Lê H, huyện K, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1986; trú tại: Thôn P, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 31/5/2019, Kiều Văn H, sinh năm 1982 ở thôn P, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam đến nhà anh Nguyễn Hải n ở cùng thôn chơi. Khi đi đến nhà anh Q thấy cổng nhà khép, H liền mở cổng đi vào trong nhà thấy anh Q cùng 02 con đang ngủ. Tại đầu giường có chiếc điện thoại Iphone 6S Plus đang cắm sạc. H ngồi tại hiên nhà anh Q hút thuốc lào và nảy sinh ý định trộm cắp. H đi vào trong phòng nơi anh Q đang ngủ lấy chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus cho vào túi quần phía sau bên phải rồi đi ra đường làng. H đi nhờ xe của một người không quen biết đến khu vực xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội gặp người tên C là đối tượng nghiện ma túy, Hùng nói với C: “Mày cầm hộ anh cái máy anh lấy mấy trăm tiêu”, C đồng ý và đưa cho H 450.000đồng, H cầm tiền đi về nhà. Sau khi ngủ dậy, anh Q phát hiện mất chiếc điện thoại, biết nhà anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1986 ở ngay sát nhà anh Q có camera giám sát, anh Q nhờ anh V xem lại camera và thấy H đến nhà mình trước đó. Chiều cùng ngày, anh Q gặp H và hỏi: “Mày có lấy điện thoại của tao không, trả tao” H nói: “Tao không lấy”. Sau đó, H đi thành phố Hà Nội chơi, nghĩ Q biết việc mình lấy trộm điện thoại di động nên đến sáng ngày 03/6/2019 đi tìm gặp C để chuộc lại điện thoại với giá 470.000đồng để trả cho anh Q. Khi anh Q và Kiều Văn H đang ngồi tại nhà của H thì lực lượng Công an đến yêu cầu H về trụ sở làm việc. Kiều Văn H đã giao nộp chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus và khai nhận toàn bộ hành phạm tội ngày 31/5/2019.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21 ngày 04/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: Theo giá thị trường vào thời điểm ngày 31/5/2019 của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus 16Gb màu vàng đồng cũ đã qua sử dụng có giá trị 2.200.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 46/KSĐT-TA ngày 17/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Kiều Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Kiều Văn H (Tên gọi khác: Kiều Văn S) phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Kiều Văn H từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/6/2019, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị án phí và quyền kháng cáo. Bị cáo nhất trí cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa lời khai nhận tội của bị cáo Kiều Văn H phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản niêm phong vật chứng, lời khai người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản về thời gian, địa điểm cùng toàn bộ các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 31/5/2019, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Nguyễn Hải Q, sinh năm 1980 ở thôn P, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam ngủ trưa không khoá cổng, khoá cửa nhà. Kiều Văn H, sinh năm 1982 ở thôn P, xã L, huyện K tỉnh Hà Nam đã vào nhà anh Nguyễn Hải Q trộm cắp của anh Quân 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus 16Gb trị giá 2.200.000đồng rồi mang đi cầm cố lấy 450.000đồng tiêu sài cá nhân. Hành vi đó của Kiều Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ đó là quyền sở hữu về tài sản công dân mà quyền sử hữu tài sản được Nhà nước bảo hộ. Bị cáo lợi dụng sơ hở của anh

Nguyễn Hải Q trong lúc ngủ trưa đã lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di nhân hiệu Iphone 6S Plus 16Gb của anh Q mà anh Q không hay biết tài sản của mình đang bị chiếm đoạt. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an nơi thôn xóm, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ tài sản của người khác nhưng vẫn chiếm đoạt nhằm mục đích thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Do đó hành vi của bị cáo phải xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Thấy, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về Tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu, nhưng bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể phạt bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng...”. Tuy nhiên thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ thì bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Đối với người tên C ở xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội là người cầm cố chiếc điện thoại Iphone 6S Plus 16Gb mà H trộm cắp của anh Q nhưng do H không biết người đó tên là C còn tên gọi khác không, tuổi địa chỉ cụ thể cũng không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng không có căn cứ để xác minh làm rõ để xử lý được.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 và Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Kiều Văn H (Tên gọi khác: Kiều Văn S) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Kiều Văn H (Tên gọi khác: Kiều Văn S) 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 03/6/2019.

2. Án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Kiều Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15, tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

